

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 28-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: 2// Trần Thanh Bài.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Trương Lâm Tới;

1// Bùi Mạnh Phương.

Thư ký phiên toà: 4/ Hoàng Thị Phương Nhung, Thư ký Toà án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội;

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 - Quân chủng Phòng không - Không quân tham gia phiên toà: 3/ Trần Phương Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn L; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 11 năm 1999, tại Hà Nội. Cấp bậc, chức vụ, đơn vị: Binh nhất, chiến sỹ, Trung đội 4, Đại đội 2, Tiểu đoàn V, Phòng H, Bộ T, Quân chủng P; văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Hoàng Thị L2; gia đình có ba anh em, Vũ Văn L là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật, bị tạm giam từ ngày 18/9/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T75 - Cục Điều tra hình sự - BQP: Có mặt.

2. Đinh Đại Đ; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 10 năm 1997, tại Hà Nội. Cấp bậc, chức vụ, đơn vị: Trung sỹ, Tiểu đội trưởng, Trung đội 4, Đại đội 2, Tiểu đoàn V, Phòng H, Bộ T, Quân chủng P; văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Q1 và bà Nguyễn Thị T; gia đình có hai anh em, Đinh Đại Đ là con thứ hai; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật, bị tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến nay,

hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T75 - Cục Điều tra hình sự - BQP: Có mặt.

- **Bị hại: Nguyễn Văn Q;** sinh ngày 20/11/2000 tại Hải Dương; quê quán: thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương; Cấp bậc, chức vụ, đơn vị: Binh nhì, chiến sỹ, Trung đội 3, Đại đội 2, Tiểu đoàn V, Phòng H, Bộ T, Quân chủng P (đã chết ngày 9/9/2019).

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Q: Bà Nguyễn Thị B (là cô ruột Nguyễn Văn Q được ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị S là bố mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Văn Q ủy quyền vào ngày 20/9/2019) sinh năm 1974; nơi cư trú: đường K, quận B, Thành phố Hà Nội: Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bệnh viện T; địa chỉ: đường T, quận H, Thành phố Hà Nội: Vắng mặt có lý do.

- *Những người làm chứng:*

1. Đỗ Văn L1: Vắng mặt có lý do;
2. Mai Minh S: Có mặt;
3. Nguyễn Trung H: Có mặt;
4. Bàn Dầu T: Có mặt;
5. Hoàng Thị L2: Có mặt;
6. Đinh Công Q1: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/9/2019, quân nhân Nguyễn Văn Q, chiến sỹ thuộc Trung đội 3, Đại đội 2, Tiểu đoàn V, Phòng H, Bộ T, Quân chủng P, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ canh gác đã có hành vi tự ý rời khỏi vị trí canh gác và bị chỉ huy đơn vị phát hiện. Khi đơn vị tổ chức sinh hoạt để tìm người vi phạm, Nguyễn Văn Q đã không tự giác nhận khuyết điểm dẫn đến đơn vị phải tiến hành sinh hoạt nhiều lần. Sáng ngày 09/9/2019, Chỉ huy Đại đội 2 đã yêu cầu những đồng chí trong ca trực lên gặp và xác định người vi phạm là Nguyễn Văn Q. Chỉ huy Đại đội đã nhắc nhở và cho Q về thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch ngày của đơn vị. Đến khoảng 16 giờ 00' cùng ngày, Vũ Văn L rủ Đinh Đại Đ là quân nhân cùng Đại đội 2 sang phòng nghỉ của Trung đội 3 tìm Q để đánh nhằm cảnh cáo, răn đe Q. Đ đồng ý và đi cùng L tìm Q để đánh. Khi đi sang đến phòng nghỉ của Trung đội 3, L đi ra hành lang phía sau đứng chờ trước cửa nhà tắm, Đ nhìn thấy Q đang ngồi ở giường của quân nhân Nguyễn Công V nên đi tới trước mặt nhìn Q và hất cầm đánh mặt sang trái về phía khu nhà tắm của Trung đội 3 ý bảo Q đi ra nhà tắm. Q đứng dậy đi theo Đ đi ra phía hành lang sau, tới vị trí của L đang đứng chờ, rồi cả Q, L và Đ vào trong nhà tắm. Lúc này, trong nhà tắm có quân

nhân Đỗ Văn L1 đang ngồi giặt quần áo ở vòi giặt bên tường có ô thoáng, mặt quay vào tường. Khi vào nhà tắm, L đứng cạnh cửa ra vào, Q đứng cạnh vòi tắm ở giữa phía tường giáp phòng nghỉ Trung đội 3, mặt quay vào cửa nhà tắm. Đ đứng cạnh bên phải của L1, mặt hướng về phía Q đứng; sau đó L khép hờ cửa nhà tắm lại, đi lại trước mặt Q cách khoảng 50cm rồi hỏi Q: “Mày có thích vi phạm không?”, Q không nói gì; L liền dùng hai tay đấm liên tục khoảng 06 cái vào vùng ngực trái, mạn sườn trái và vùng bụng dưới mũi ức của Q làm Q khụy từ từ xuống nền nhà. Quá trình L đấm Q, L1 vẫn đang quay mặt vào tường giặt quần áo, còn Đ đã di chuyển từ phía bên phải sang phía bên trái của L1 và đứng quay mặt ra ô thoáng của nhà tắm. Nghe tiếng L đấm Q, Đ quay lại và chứng kiến 02 cú đấm cuối L đấm vào vùng ngực, ức Q. Thấy Q khụy xuống, có biểu hiện khó thở, mắt mở, miệng chảy dãi, Đ và L1 chạy đến đỡ và xoa ngực cho Q; L chạy ra ngoài gọi Mai Minh S, Nguyễn Trung H, Nguyễn Đình T1 (cùng là chiến sĩ Trung đội 3, Đại đội 2, Tiểu đoàn Vệ binh) vào khiêng Q ra ngoài sơ cứu. Sau đó, Q được đơn vị đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T, đến 17 giờ 30 cùng ngày, các Bác sĩ xác định Q đã tử vong ngoại viện.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn L khai nhận: Khoảng 16 giờ 00’ ngày 09/9/2019, do bức tức trước đó Nguyễn Văn Q cùng Đại đội bỏ gác bị phát hiện nhưng không nhận dẫn đến đơn vị tổ chức sinh hoạt nhiều lần nên khi gặp Đình Đại Đ cùng đơn vị tôi nói: “làm tý không” đồng thời hất cằm về phía phòng Trung đội 3, Đại đội 2 (phòng Nguyễn Văn Q), thấy tôi hỏi vậy, Đ nói “Q á”, tôi trả lời “ừ” và Đ bảo “được”; sau đó tôi và Đ sang Trung đội 3 tìm Q để đánh cảnh cáo. Khi sang phòng Trung đội 3 tôi đi trước, Đ đi sau; khi vào cửa phía trước tôi thấy Q đang ngồi trên giường cùng một số người khác. Sau đó tôi đi ra hành lang phía sau đứng, lúc này Đ gọi Q ra phía sau rồi cả ba chúng tôi vào nhà tắm. Trong nhà tắm lúc này có Đỗ Văn L1 đang giặt quần áo mặt quay vào tường. Lúc vào nhà tắm tôi đứng cạnh cửa ra vào, Q đứng cạnh vòi tắm ở giữa phía tường giáp phòng nghỉ Trung đội 3, mặt quay vào cửa nhà tắm. Đ đứng cạnh bên phải của L, mặt hướng về phía Q đứng; sau đó tôi khép hờ cửa nhà tắm lại, đi lại trước mặt Q cách khoảng 50cm rồi hỏi Q: “Mày có thích vi phạm không?”, Q không nói gì. Tôi dùng hai tay đấm liên tục khoảng 06 cái vào vùng ngực trái, mạn sườn trái và vùng bụng dưới mũi ức của Q làm Q khụy từ từ xuống nền nhà thì Đ và L1 chạy đến đỡ và xoa ngực cho Q; tôi chạy ra ngoài gọi S, T1, H vào khiêng Q ra ngoài sơ cứu. Sau đó, Q được đơn vị đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T.

Tại phiên tòa bị cáo Đình Đại Đ khai nhận: Khoảng 16 giờ 00’ ngày 09/9/2019, tôi đang chuẩn bị lấy quần áo đi tắm thì L gặp tôi nói “làm tí”, tôi hỏi lại “Q á” thì L “ừ”, sau đó tôi và L đi sang phòng Trung đội 3 tìm Q để đánh cảnh cáo. Khi sang đến Trung đội 3, tôi thấy Q đang ngồi trên giường ở dãy giường phía trong giáp hành lang sau, lúc này tôi hất hàm với Q hướng ra nhà tắm ý bảo Q đi ra phía sau, sau đó Q đứng dậy đi theo tôi ra phía sau gặp L rồi

cùng vào nhà tắm. Khi vào nhà tắm có L1 đang ngồi giặt quần áo, L khép hờ cửa lại và hỏi Q “Mày thích vi phạm không” Q nói lí nhí tôi không nghe rõ, cùng lúc này tôi nghe tiếng bụp, bụp khoảng 4 tiếng (lúc này tôi đang quay mặt vào ô thoáng nên không thấy L đâm Q như thế nào), tôi nghĩ là L đâm vào ngực Q vì khi nghe tiếng bụp bụp đó tôi quay lại tôi thấy L đâm thêm 2 cái nữa vào ngực Q làm Q khuyu từ từ xuống nền nhà. Thấy vậy tôi và L1 chạy ra đỡ Q và xoa ngực cho Q; lúc này thấy Q khó thở, chảy dãi, mặt tái thì tôi nói L ra gọi người vào giúp và có S, T1, H vào khiêng Q ra ngoài giường giáp tủ quần áo và phòng tắm để sơ cứu. Sau đó có cán bộ quân y của đơn vị lên sơ cứu và đưa Q đi cấp cứu ở Bệnh viện T.

Lời khai của người làm chứng Đỗ Văn L1 khai: Khoảng 16 giờ 00’ ngày 09/9/2019, tôi đang giặt quần áo ở nhà tắm phía sau nhà nghỉ Trung đội 3 thì thấy Nguyễn Văn Q đi vào nhà tắm chỗ tôi đang giặt; sau đó tôi thấy Vũ Văn L và Đinh Đại Đ cũng vào nhà tắm và đóng hờ cửa nhà tắm lại; tôi nghe thấy L nói với Q “mày thích vi phạm không” rồi nghe thấy tiếng bụp, bụp, tôi không nghe số lượng là bao nhiêu tôi nghĩ rằng phải trên 2 cái vì lúc này tôi đang vò quần áo. Sau khi nghe như vậy, tôi thấy Q khuyu từ từ, Đ và tôi chạy lại đỡ Q, lúc này tôi thấy Q có biểu hiện khó thở, miệng thì sùi bọt, chảy nước dãi, lúc đó Q mặc quần đùi, áo cộc bộ đội; L thì chạy ra khỏi nhà tắm gọi mọi người vào; sau đó S, H, T1 chạy vào kiểm tra sơ cứu và khiêng Q vào trong phòng nghỉ của Trung đội 3...Tôi khẳng định là L đâm Q vì tôi nghe rõ tiếng L nói với Q “Mày thích vi phạm không”, L là người đứng đối diện gần Q, cách Q khoảng 50-60cm, còn Đ lại đứng ở phía sau L nên Đ không thể đánh Q.

Người làm chứng Mai Minh S, Nguyễn Trung H, Bàn Dầu T đều có lời khai: Khoảng 16 giờ 00’ ngày 09/9/2019, S và T đang ở trong phòng thì nghe tiếng bụp, bụp trong nhà tắm, một lát sau thì thấy L chạy vào gọi S, H và T1 ra khiêng giúp Q vào; thấy vậy chúng tôi chạy ra nhà tắm thì thấy Q đang ngồi phệt dưới nền nhà tắm, Đ đang ngồi phía sau đỡ lưng Q, chúng tôi vào khiêng Q ra giường đồng chí Đỗ Anh T2 ở góc phòng phía tiếp giáp với nhà tắm và tiến hành sơ cứu; sau đó Q được đi Bệnh viện T để cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 686/GĐTT-TTPY ngày 16/9/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội, kết luận: Vùng ngực trái, mạn sườn trái và vùng bụng dưới mũi ức bị tác động bởi vật tày có diện rộng với lực tác động mạnh gây: Dập phổi, chảy máu nhu mô phổi diện rộng và dập gan, tụ máu bao quanh gan. Nguyên nhân Nguyễn Văn Q tử vong do: Dập phổi, chảy máu nhu mô phổi trên diện rộng gây phù phổi cấp dẫn đến suy hô hấp cấp không hồi phục.

Công văn số 365/TTPY ngày 02/10/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội giải thích kết luận giám định pháp y tử thi, thể hiện: Trong thực tế thì 1 cú đâm tác động vào vùng bụng dưới xương ức, hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau thì hoàn toàn có khả năng gây dập gan, tụ máu quanh bao gan, dập phổi,

chảy máu nhu mô phổi. Nếu chảy máu nhu mô phổi trên diện rộng sẽ dẫn đến suy hô hấp cấp không hồi phục và nạn nhân sẽ tử vong.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT- VKSQSKV1 ngày 19 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân đã truy tố các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Đinh Đại Đ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Vũ Văn L từ 07 năm đến 09 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 18/9/2019.

Bị cáo Đinh Đại Đ từ 05 năm đến 06 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 03/10/2019.

- Về dân sự: Ghi nhận các bị cáo và gia đình đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q với tổng số tiền là 270.000.000 đồng (bị cáo Vũ Văn L: 150.000.000đ và Đinh Đại Đ: 120.000.000đ).

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 591 Bộ luật Dân sự, xét vai trò, vị trí của từng bị cáo; các bị cáo phải liên đới bồi hoàn cho Bệnh viện T, cụ thể: Bị cáo Vũ Văn L phải bồi hoàn: 1.886.107 đồng và bị cáo Đinh Đại Đ bồi hoàn: 1.000.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

- Bị cáo Vũ Văn L không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và nhất trí với việc gia đình thoả thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q với tổng số tiền là 150.000.000 đồng.

- Bị cáo Đinh Đại Đ không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và nhất trí với việc gia đình thoả thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q với tổng số tiền là 120.000.000 đồng.

- Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị B có ý kiến: gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình chúng tôi với tổng số tiền là 270.000.000 đồng và gia đình chúng tôi đã nhận đủ. Tại phiên tòa hôm nay chúng tôi không yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình chúng tôi cũng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cả 2 bị cáo.

- Bà Hoàng Thị L2 có ý kiến: Gia đình bà đã tự nguyện bỏ tiền ra để bồi thường xong cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q theo đề nghị của con trai là Vũ Văn L. Bà L2 không yêu cầu L hoàn trả khoản tiền này.

- Ông Đinh Công Q1 có ý kiến: Gia đình ông đã tự nguyện bỏ tiền ra để bồi thường xong cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q theo đề nghị của con trai là Đinh Đại Đ. Ông Q1 không yêu cầu Đ hoàn trả khoản tiền này.

Bà L2 và ông Q1 tại phiên tòa có ý kiến: xin lỗi gia đình bị hại Nguyễn Văn Q do hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo đã gây ra cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho hai bị cáo để cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Cả hai bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ đều có ý kiến: Các bị cáo biết việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và rất ân hận; các bị cáo xin lỗi gia đình bị hại Nguyễn Văn Q, xin lỗi Thủ trưởng đơn vị. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, như: Bản kết luận giám định pháp y tử thi, công văn của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội giải thích kết luận giám định pháp y.

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30' ngày 09/9/2019, do bức tức phải sinh hoạt Đại đội nhiều lần về hành vi tự ý rời khỏi vị trí gác của

Nguyễn Văn Q bị Chỉ huy đơn vị phát hiện nhưng không tự giác nhận, nên bị cáo Vũ Văn L rủ bị cáo Đinh Đại Đ sang phòng nghỉ của Trung đội 3 tìm Nguyễn Văn Q để đánh cảnh cáo, dần mặt. Khi gặp Q; Đ gọi Q ra nhà tắm Trung đội 3, tại đây L đã có hành vi dùng tay nắm liên tục khoảng 06 cú nắm vào vùng ngực trái, mạn sườn trái và vùng bụng dưới mũi ức của Nguyễn Văn Q làm bị hại Nguyễn Văn Q bị dập phổi, chảy máu nhu mô phổi trên diện rộng gây phù phổi cấp dẫn đến suy hô hấp cấp không hồi phục và tử vong. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xét xử các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vũ Văn L là người nảy sinh ý định đánh dần mặt bị hại Nguyễn Văn Q, đã khởi xướng rủ bị cáo Đinh Đại Đ và là người trực tiếp có hành vi nắm vào người bị hại Q làm bị hại Q bị thương dẫn đến tử vong, với vai trò là người khởi xướng, người thực hành tích cực nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Đinh Đại Đ là người tiếp nhận và thống nhất ý chí với bị cáo L trong việc tìm đánh Q và là người trực tiếp gọi Q ra nhà tắm Trung đội 3 nhưng bị cáo Đ chưa kịp đánh Q, với vai trò là người giúp sức nên phải chịu trách nhiệm sau bị cáo L. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo ngoài gây thương tích dẫn đến Nguyễn Văn Q bị tử vong còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự kỷ luật Quân đội và tình đoàn kết đồng chí, đồng đội trong đơn vị.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn L và bị cáo Đinh Đại Đ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, ân hận về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đang bị tạm giam nên đã nhờ gia đình thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại, với tổng số tiền là 270.000.000 đồng; nên cả 02 bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*" và "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến tuổi đời các bị cáo còn trẻ, phạm tội do bộc phát và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo của gia đình bị hại tại phiên tòa khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Đinh Đại Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và chưa có tiền án, tiền sự; tuy bị cáo là người gọi bị hại Q ra nhà tắm nhưng bị cáo không trực tiếp đánh Q mà chỉ đứng ở cửa nhà tắm; nên HĐXX xét thấy có đủ điều kiện áp

dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục người phạm tội và phòng ngừa chung.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 591 Bộ luật Dân sự; tinh thần Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra cho gia đình bị hại và bồi hoàn khoản tiền chi phí, thuốc men phục vụ cứu chữa bị hại Nguyễn Văn Q tại Bệnh viện T.

- Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã nhờ gia đình thoả thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q vào ngày 11/11/2019, với tổng số tiền là 270.000.000 đồng (gia đình bị cáo Vũ Văn L 150.000.000 đồng và gia đình bị cáo Đinh Đại Đ 120.000.000 đồng) bao gồm các khoản: chi phí mai táng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Tại phiên toà, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm. Như vậy việc bồi thường cho gia đình bị hại; các bị cáo cùng gia đình thực hiện xong, nên xét thấy cần ghi nhận.

- Đối với khoản tiền **2.989.107** đồng của Bệnh viện T đã bỏ ra chi phí cấp cứu, cứu chữa Nguyễn Văn Q bao gồm các khoản: Tiền khám (Giường HSCC + khám): 38.700 đồng; Xét nghiệm: 1.101.600 đồng; Chuẩn đoán hình ảnh: 522.000 đồng; Thăm dò chức năng: 298.700 đồng; Thủ thuật, phẫu thuật: 847.500 đồng; Thuốc, dịch truyền trong danh mục BHYT: 136.290 đồng; Vật tư trong danh mục BHYT: 44.317 đồng; tổng số tiền là: 2.989.107 đồng được miễn giảm 103.000 đồng tiền xét nghiệm HIV Ab miễn dịch tự động còn **2.886.107** đồng. HĐXX thấy những khoản chi phí đó là hợp lý. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 các điều 584, 585, 586, 587 và điểm a khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ phải liên đới bồi hoàn cho Bệnh viện T với tổng số tiền là: **2.886.107** đồng. Xét tương ứng về mức độ lỗi của mỗi bị cáo thì bị cáo L phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Đ, nên bị cáo Vũ Văn L phải bồi hoàn số tiền là **1.886.107** đồng và bị cáo Đinh Đại Đ phải bồi hoàn số tiền **1.000.000** đồng cho Bệnh viện T.

[6]. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo **Vũ Văn L và Đinh Đại Đ** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 17, Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Đinh Đại Đ được áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo:

- Vũ Văn L 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 18/9/2019.

- Đinh Đại Đ 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 03/10/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại:

- Ghi nhận các bị cáo Vũ Văn L, Đinh Đại Đ và gia đình các bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về tính mạng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Q với tổng số tiền là 270.000.000 (hai trăm bảy mươi triệu) đồng; cụ thể: Bị cáo Vũ Văn L 150.000.000 đồng và bị cáo Đinh Đại Đ: 120.000.000 đồng.

- Áp dụng 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 các điều 584, 585, 586, 587 và điểm a khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo phải bồi hoàn cho Bệnh viện T với tổng số tiền là: **2.886.107** đồng, cụ thể: bị cáo Vũ Văn L bồi hoàn số tiền: **1.886.107** (một triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, một trăm linh bảy) đồng và bị cáo Đinh Đại Đ phải bồi hoàn số tiền **1.000.000** (một triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc các bị cáo Vũ Văn L và Đinh Đại Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/02/2020) đối với các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này lên Toà án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSQSQCPKKQ;
- VKSQSKV1-QCPKKQ;
- Phòng THA-BTTM;
- CQĐTHSKV1-QCPKKQ;
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- Trại T75 - CĐTHS, BQP;
- Các bị cáo L, Đ;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bệnh viện T;
- Lưu: HS, THA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

2// Trần Thanh Bài